

24-12-2009	Quyết định số 4646/2009/QĐ-UBND v/v duyệt quy hoạch phát triển nông thôn mới tỉnh Phú Thọ đến năm 2010.	25
25-12-2009	Quyết định số 4656/2009/QĐ-UBND v/v bổ sung Quyết định số 3996/2009/QĐ-UBND ngày 20/11/2009 của UBND tỉnh quy định đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh.	33
31-12-2009	Quyết định số 4801/2009/QĐ-UBND về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Phú Thọ đến năm 2020.	34

HĐND HUYỆN HẠ HÒA

25-12-2009	Nghị quyết số 81/2009/NQ-HĐND nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2010.	42
25-12-2009	Nghị quyết số 82/2009/NQ-HĐND về dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách Huyện; phương án bổ chi ngân sách cấp huyện năm 2010.	48
25-12-2009	Nghị quyết số 83/2009/NQ-HĐND về chương trình các kỳ họp và hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện năm 2010.	58

HĐND HUYỆN TÂN SƠN

31-12-2009	Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội năm 2010.	61
------------	--	----

UBND HUYỆN TÂN SƠN

31-12-2009	Quyết định số 4008/2009/QĐ-UBND về một số chủ trương, biện pháp, cơ chế điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2010.	65
------------	---	----

PHẦN II. VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

23-12-2009	Quyết định số 4611/QĐ-UBND v/v duyệt giá đất ở các khu quy hoạch tái định cư tại thành phố Việt Trì.	76
24-12-2009	Chỉ thị số 20/CT-UBND về việc tăng cường công tác thống kê trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trong một số lĩnh vực	78

kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

25-12-2009	Chỉ thị số 22/CT-UBND về quản lý, sử dụng pháo.	81
25-12-2009	Quyết định số 4652/QĐ-UBND v/v công bố hết dịch lở mồm long móng gia súc trên địa bàn xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập.	84
25-12-2009	Quyết định số 4653/QĐ-UBND v/v thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống hạn hán vụ Đông xuân năm 2009 - 2010 tỉnh Phú Thọ.	85
25-12-2009	Quyết định số 4670/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: điều chỉnh tuyến QL 32C đoạn tránh qua thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ - thuộc địa bàn xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao.	87
25-12-2009	Quyết định số 4671/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (giai đoạn 1) - thuộc địa bàn xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh (đợt 5).	89
28-12-2009	Quyết định số 4694/QĐ-UBND v/v duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Phú Thọ.	91
28-12-2009	Quyết định số 4697/QĐ-UBND về việc cho phép thành lập Hội Bảo vệ thiên nhiên và Môi trường tỉnh Phú Thọ.	105
30-12-2009	Quyết định số 4750/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chia lô đất ở dân cư khu đồi Mỏ Quàng, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì để bố trí tái định cư dự án Trường Đại học Hùng Vương và dự án đường và hạ tầng kỹ thuật hai bên đường Nguyễn Tất Thành đoạn C10 đi khu đô thị mới Bắc Việt Trì.	106
30-12-2009	Quyết định số 4752/QĐ-UBND về việc phê duyệt bản Điều lệ, công nhận Ban chấp hành, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Dạy học tỉnh Phú Thọ.	108
31-12-2009	Quyết định số 4787/QĐ-UBND về việc thành lập Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	118
31-12-2009	Quyết định số 4788/QĐ-UBND về việc thành lập Chi cục Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	123

31-12-2009 Quyết định số 4789/QĐ-UBND về việc thành lập Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 126

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4587/2009/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 22 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về quản lý nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 30/TTr-STTTT, ngày 16 tháng 11 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về quản lý nội dung thông tin của Đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Doãn Khánh

QUY ĐỊNH

Về quản lý nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

(Ban hành theo Quyết định số 4587/2009/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Phú Thọ)

Chương I:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với Đài Truyền thanh các huyện, thành, thị (sau đây gọi tắt là Đài Truyền thanh cấp huyện) và Đài Truyền thanh cấp xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Đài Truyền thanh cấp xã); cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn và các cá nhân liên quan đến hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này nhằm quản lý nội dung thông tin mang tính báo chí của Đài Truyền thanh, bao gồm:

- Nội dung thông tin;
- Tổ chức tiếp âm, tiếp sóng và phát lại chương trình phát thanh, truyền hình;
- Sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình;
- Kiểm duyệt thông tin, lưu trữ thông tin;
- Xử lý vi phạm.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động:

1. Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã chịu sự quản lý toàn diện của UBND cùng cấp; chịu sự quản lý về nội dung thông tin, truyền dẫn phát sóng và vô tuyến điện của Sở Thông tin và Truyền thông; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, đầu tư trang thiết bị kỹ thuật của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

2. Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã khi thực hiện các nội dung hoạt động mang tính chất báo chí phải thực hiện theo các quy định tại bản Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan về báo chí; bưu chính viễn thông, tần số vô tuyến điện.

Điều 4. Điều kiện hoạt động:

Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã hoạt động phải có đủ các điều kiện sau đây:

1. Quyết định thành lập Đài Truyền thanh của cấp có thẩm quyền.
2. Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện do cơ quan quản lý Nhà nước về tần số cấp phép.
3. Người chịu trách nhiệm về nội dung thông tin.
4. Phương án bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin.

Chương II:

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Nội dung thông tin:

1. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và các nội dung khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thông tin trung thực về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh, địa phương; các văn bản, chương trình hoạt động phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp.

3. Phát hiện, biểu dương gương tốt, nhân tố mới; đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực xã hội khác.

Điều 6. Hình thức thông tin:

1. Tổ chức tiếp âm, tiếp sóng và phát lại các chương trình Phát thanh - Truyền hình:

a) Đài Truyền thanh cấp huyện:

- Tổ chức tiếp âm, tiếp sóng các chương trình thời sự của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Tổ chức phát lại các chương trình thời sự của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Thời gian tiếp âm, tiếp sóng, phát lại các chương trình phát thanh - truyền hình trên sóng Đài Truyền thanh cấp huyện được thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

b) Đài Truyền thanh cấp xã:

- Tổ chức tiếp âm các chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Tổ chức phát lại các chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã theo hướng dẫn của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

2. Sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình:

a) Đài Truyền thanh cấp huyện:

- Tổ chức sản xuất các chương trình phát thanh để phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp huyện.

- Tổ chức sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình cộng tác với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

b) Đài Truyền thanh cấp xã:

- Tổ chức sản xuất bản tin phát thanh để phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã và cộng tác với Đài Truyền thanh cấp huyện.

c) Quy trình tổ chức sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình được thực hiện theo các quy định của Luật Báo chí, các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động báo chí và hướng dẫn của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Điều 7. Kiểm duyệt thông tin:

1. Đối với Đài Truyền thanh cấp huyện: Trưởng Đài Truyền thanh cấp huyện (hoặc người được Trưởng Đài Truyền thanh cấp huyện ủy quyền) thực hiện việc kiểm duyệt thông tin trước khi phát sóng đối với chương trình phát thanh do Đài sản xuất và phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp về nội dung thông tin đó.

2. Đối với Đài Truyền thanh cấp xã: Lãnh đạo UBND cấp xã phân công cán bộ thực hiện việc kiểm duyệt thông tin đối với các bản tin của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã và phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy cùng cấp về nội dung thông tin đó.

3. Nội dung các chương trình phát thanh do Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã sản xuất được thực hiện theo Điều 5 tại quy định này và phải được kiểm duyệt thông tin trước khi phát sóng. Người chịu trách nhiệm về nội dung thông tin phải ký xác nhận trên văn bản hoặc băng, đĩa ghi âm về nội dung chương trình trước khi phát sóng.

Điều 8. Lưu trữ thông tin:

Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã phải thực hiện lưu trữ thông tin bằng văn bản trong thời gian sáu (06) tháng; băng băng, đĩa ghi âm đã được niêm phong trong thời gian ba mươi (30) ngày kể từ ngày phát sóng chương trình phát thanh do địa phương sản xuất. Văn bản hoặc băng, đĩa ghi âm phải có chữ ký xác nhận của người kiểm duyệt mới đảm bảo tính hợp pháp.

Chương III:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN